

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-1 TATC
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Hồng Truyền - SĐT: 0972306703

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7940252267	Lê Trường An	8-1	9-1	08/03/2008	Nam	Kinh	
2	7940252265	Nguyễn Đỗ Phương Anh	8-1	9-1	13/05/2008	Nữ	Kinh	
3	7959409254	Trần Hoàng Cát Anh	8-1	9-1	11/12/2008	Nữ	Kinh	
4	7940252266	Phạm Nguyễn Hồng Ân	8-1	9-1	06/09/2008	Nam	Kinh	
5	7928954149	Trần Ngọc Hồng Ân	8-1	9-1	06/06/2008	Nữ	Kinh	
6	7928954169	Trần Ngọc Thiên Ân	8-1	9-1	06/06/2008	Nữ	Kinh	
7	7930070334	Đoàn Nguyễn Minh Hằng	8-1	9-1	26/05/2008	Nữ	Kinh	
8	7928954205	Phan Vĩnh Gia Hân	8-1	9-1	25/06/2008	Nữ	Kinh	
9	7940252237	Nguyễn Gia Hiền	8-1	9-1	15/01/2008	Nữ	Kinh	
10	7933015239	Triệu Khánh Hoàng	8-1	9-1	29/10/2008	Nam	Kinh	
11	8040252261	Châu Minh Huy	8-1	9-1	11/11/2008	Nam	Kinh	
12	7940252260	Võ Nhất Huy	8-1	9-1	19/03/2008	Nam	Kinh	
13	7940252262	Nguyễn Đình Lê Hưng	8-1	9-1	01/01/2008	Nam	Kinh	
14	7940252259	Lê Uyên Kha	8-1	9-1	18/11/2008	Nữ	Kinh	
15	7940252258	Nguyễn Võ Phương Kha	8-1	9-1	27/03/2008	Nam	Kinh	
16	7940252257	Hồ Minh Khang	8-1	9-1	12/09/2008	Nam	Kinh	
17	7940252256	Nguyễn Gia Khang	8-1	9-1	11/01/2008	Nam	Kinh	
18	7940252255	Nguyễn Tuấn Khang	8-1	9-1	18/02/2008	Nam	Kinh	
19	7959409255	Nguyễn Lê Minh Khoa	8-1	9-1	29/08/2008	Nam	Kinh	
20	7940252238	Nguyễn Tuấn Kiệt	8-1	9-1	20/05/2008	Nam	Kinh	
21	7927828216	Lê Thụy Khánh Lam	8-1	9-1	07/06/2008	Nữ	Kinh	
22	7928953831	Dương Quỳnh Mai	8-1	9-1	06/10/2008	Nữ	Kinh	
23	7940252253	Lê Gia Minh	8-1	9-1	10/07/2008	Nam	Kinh	
24	7940252251	Đặng Linh Nga	8-1	9-1	06/05/2008	Nữ	Kinh	
25	7940252250	Phạm Hồng Hương Ngân	8-1	9-1	18/03/2008	Nữ	Kinh	
26	7928953841	Trần Ngọc Thanh Ngân	8-1	9-1	03/06/2008	Nữ	Kinh	
27	7940252249	Trần Vũ Gia Nghi	8-1	9-1	29/01/2008	Nữ	Kinh	
28	7940252248	Nguyễn Viết Như Ngọc	8-1	9-1	02/04/2008	Nữ	Kinh	
29	7928953944	Đỗ Nhất Nguyên	8-1	9-1	20/02/2008	Nam	Kinh	
30	7940252247	Phan Anh Nguyên	8-1	9-1	16/09/2008	Nữ	Kinh	
31	7930071688	Lê Thanh Nhật	8-1	9-1	24/03/2008	Nam	Kinh	
32	7927828590	Huỳnh Mẫn Nhi	8-1	9-1	29/03/2008	Nữ	Kinh	
33	7928954002	Nguyễn Tấn Phát	8-1	9-1	05/02/2008	Nam	Kinh	
34	7940252246	Nguyễn Đức Đông Phong	8-1	9-1	03/05/2008	Nam	Kinh	
35	7933015577	Nguyễn Ngọc Minh Phúc	8-1	9-1	23/11/2008	Nữ	Kinh	
36	7914637401	Đặng Quốc Nam Phương	8-1	9-1	29/03/2008	Nữ	Kinh	
37	7940252245	Đỗ Tùng Quân	8-1	9-1	12/04/2008	Nam	Kinh	
38	7928954054	Nguyễn Phan Như Quỳnh	8-1	9-1	06/03/2008	Nữ	Kinh	
39	7928954075	Nguyễn Chí Thiện	8-1	9-1	25/12/2008	Nam	Kinh	
40	7928954055	Nguyễn Ngọc Anh Thy	8-1	9-1	27/07/2008	Nữ	Kinh	
41	7940252244	Võ Nguyễn Khánh Toàn	8-1	9-1	15/07/2008	Nam	Kinh	
42	7940252243	Bùi Minh Anh Triết	8-1	9-1	21/10/2008	Nam	Kinh	
43	7940252242	Trần Thanh Trúc	8-1	9-1	08/08/2008	Nữ	Kinh	
44	7927829563	Nguyễn Thanh Tú	8-1	9-1	24/03/2008	Nam	Tày	
45	7940252241	Đoàn Thụy Nhã Uyên	8-1	9-1	06/02/2008	Nữ	Kinh	
46	7940252240	Trần Quang Vinh	8-1	9-1	30/01/2008	Nam	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-2 TATC

HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Thị Thùy Hương - SĐT: 0938924084

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7927828080	Đoàn Ngọc Mỹ An	8-2	9-2	03/09/2008	Nữ	Kinh	
2	7940252235	Nguyễn Văn Anh	8-2	9-2	08/01/2008	Nữ	Kinh	
3	7930580290	Nguyễn Đức Ân	8-2	9-2	08/01/2008	Nam	Kinh	
4	7940252234	Vũ Bảo	8-2	9-2	30/10/2008	Nam	Kinh	
5	7914320705	Lê Dương Quốc Bình	8-2	9-2	25/10/2008	Nam	Kinh	
6	7940252233	Đoàn Tiến Đạt	8-2	9-2	06/11/2008	Nam	Kinh	
7	7933016039	Đinh Bảo Hân	8-2	9-2	11/08/2008	Nữ	Kinh	
8	7927828122	Nguyễn Hữu Phúc Hiếu	8-2	9-2	18/10/2008	Nam	Kinh	
9	7927829749	Quản Trọng Minh Hiếu	8-2	9-2	22/10/2008	Nam	Kinh	
10	7940252231	Tạ Nguyễn Minh Hoàng	8-2	9-2	07/01/2008	Nam	Kinh	
11	7959409463	Đoàn Văn Tuấn Huy	8-2	9-2	23/03/2008	Nam	Kinh	
12	7940252230	Nguyễn Hưng	8-2	9-2	23/11/2008	Nam	Kinh	
13	7928953741	Nguyễn Duy Khang	8-2	9-2	09/10/2008	Nam	Kinh	
14	7927828222	Nguyễn Trọng Khang	8-2	9-2	17/07/2008	Nam	Kinh	
15	7933015148	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	8-2	9-2	28/05/2008	Nam	Kinh	
16	7927828282	Ngô Nguyễn Phương Lam	8-2	9-2	06/10/2008	Nữ	Kinh	
17	7940252228	Đỗ Xuân Mai	8-2	9-2	29/09/2008	Nữ	Kinh	
18	7914347907	Lê Đức Trường Minh	8-2	9-2	07/09/2008	Nam	Kinh	
19	7927828806	Phạm Vũ Đức Minh	8-2	9-2	06/08/2008	Nam	Kinh	
20	7933015426	Đỗ Nguyễn An Na	8-2	9-2	11/07/2008	Nữ	Kinh	
21	7933015202	Tạ Anh Nam	8-2	9-2	16/11/2008	Nam	Kinh	
22	7928953830	Trịnh Kim Ngân	8-2	9-2	27/08/2008	Nữ	Kinh	
23	7928953901	Trần Trung Nguyên	8-2	9-2	04/11/2008	Nam	Kinh	
24	7914348792	Phạm Thụy Hoài Nhân	8-2	9-2	04/04/2008	Nữ	Kinh	
25	7928954012	Nguyễn Yến Nhi	8-2	9-2	04/12/2008	Nữ	Kinh	
26	7933015530	Bùi Tiến Phát	8-2	9-2	13/08/2008	Nam	Kinh	
27	7933015394	Huỳnh Thanh Phong	8-2	9-2	25/12/2008	Nam	Kinh	
28	7940252221	Huỳnh Thanh Phúc	8-2	9-2	17/07/2008	Nam	Kinh	
29	7933248125	Diệp Minh Phương	8-2	9-2	08/12/2008	Nữ	Kinh	
30	7940252219	Nguyễn Duy Quang	8-2	9-2	15/02/2008	Nam	Kinh	
31	3659409464	Trần Ngọc Quang	8-2	9-2	06/07/2008	Nam	Kinh	
32	7940252220	Trần Minh Quân	8-2	9-2	19/09/2008	Nam	Kinh	
33	7927381533	Trần Ngọc Như Quỳnh	8-2	9-2	29/03/2008	Nữ	Kinh	
34	7929538315	Phan Anh Tài	8-2	9-2	08/01/2008	Nam	Kinh	
35	7933248128	Lê Kim Thanh	8-2	9-2	18/07/2008	Nữ	Kinh	
36	7933015700	Lê Kim Thành	8-2	9-2	30/07/2008	Nam	Kinh	
37	7933015696	Hướng Xuân Thịnh	8-2	9-2	23/09/2008	Nam	Kinh	
38	7940252215	Trần Thanh Trâm	8-2	9-2	26/03/2008	Nữ	Kinh	
39	7927829472	Nguyễn Đức Trí	8-2	9-2	06/10/2008	Nam	Kinh	
40	7959409465	Lý Công Minh Triết	8-2	9-2	09/11/2008	Nam	Kinh	
41	7936297620	Nguyễn Nguyễn Cát Tường	8-2	9-2	12/08/2008	Nữ	Kinh	
42	7914320701	Thiều Phan Thục Uyên	8-2	9-2	19/09/2008	Nữ	Kinh	
43	7940252212	Trần Thanh Vân	8-2	9-2	06/12/2008	Nữ	Kinh	
44	7959409259	Lê Quang Việt	8-2	9-2	20/01/2008	Nam	Kinh	
45	7940252210	Nguyễn Hữu Vinh	8-2	9-2	17/05/2008	Nam	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-3 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Đặng Thị Hằng - SĐT: 0909918239

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
2	7940252206	Đặng Vĩ An	8-3	9-3	31/12/2008	Nam	Kinh	
3	7940252205	Nguyễn Lê Nguyên Anh	8-3	9-3	09/01/2008	Nam	Kinh	
5	7940252203	Hoàng Gia Bảo	8-3	9-3	27/09/2008	Nam	Kinh	
6	7930580180	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	8-3	9-3	10/05/2008	Nữ	Kinh	
7	7927266480	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	8-3	9-3	24/07/2007	Nữ	Kinh	
8	7740252202	Phạm Quốc Đạt	8-3	9-3	26/09/2008	Nam	Kinh	
10	7940252199	Nguyễn Thiên Hào	8-3	9-3	11/08/2008	Nam	Kinh	
11	7940252197	Tạ Hoàng Huy	8-3	9-3	04/11/2008	Nam	Kinh	
12	7914348492	Nguyễn Chấn Hưng	8-3	9-3	22/07/2008	Nam	Kinh	
13	7940252198	Trần Nguyễn Quỳnh Hương	8-3	9-3	03/12/2008	Nữ	Kinh	
14	7914320710	Nguyễn Phúc Khang	8-3	9-3	29/09/2008	Nam	Kinh	
15	7966795206	Nguyễn Toàn Khang	8-3	9-3	29/12/2008	Nam	Kinh	
16	7940252196	Phạm Nguyễn Anh Khoa	8-3	9-3	24/11/2008	Nam	Kinh	
17	7940252195	Hoàng Anh Khuê	8-3	9-3	06/05/2008	Nữ	Kinh	
19	7940252193	Đoàn Nguyễn Duy Minh	8-3	9-3	21/06/2008	Nam	Kinh	
20	7914320727	Lương Ngọc Khuê Minh	8-3	9-3	15/02/2008	Nữ	Kinh	
22	7928953881	Trần Cao Như Ngọc	8-3	9-3	08/10/2008	Nữ	Kinh	
23		Nguyễn Dũng Hoàng Mỹ	HS mới	9-3	01/06/2008			
24	7940252189	Nguyễn Bá Minh Nhân	8-3	9-3	19/02/2008	Nam	Kinh	
25	7940252188	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	8-3	9-3	30/12/2008	Nữ	Kinh	
26	0140252187	Nguyễn Phan Bảo Phước	8-3	9-3	18/05/2008	Nam	Kinh	
27	7940252186	Nguyễn Linh Phương	8-3	9-3	22/05/2008	Nữ	Kinh	
28	7940252185	Bùi Tùng Quân	8-3	9-3	30/10/2008	Nam	Kinh	
29	7940252184	Nguyễn Bá Sơn	8-3	9-3	07/10/2008	Nam	Kinh	
30	7940252177	Dương Nguyễn Triệu Kim Thanh	8-3	9-3	10/08/2008	Nữ	Kinh	
31	7940252183	Nguyễn Huỳnh Đan Thanh	8-3	9-3	02/11/2008	Nữ	Kinh	
32	7940252178	Đoàn Cao Thắng	8-3	9-3	04/08/2008	Nam	Kinh	
33	7948527572	Bùi Phạm Thủy Tiên	8-3	9-3	21/02/2008	Nữ	Kinh	
35	7940252181	Nguyễn Thuý Trang	8-3	9-3	19/11/2008	Nữ	Kinh	
37	7933015858	Trương Thế Tùng	8-3	9-3	11/12/2008	Nam	Hoa	
39	7940252180	Tổng Nguyễn Phương Vy	8-3	9-3	05/06/2008	Nữ	Kinh	
40	7940252179	Huỳnh Thiện Y	8-3	9-3	28/11/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-4 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Hồ Uyên Như - SĐT: 0902485426

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7955801100	Phan Hồng Bảo An	8-4	9-4	21/10/2008	Nam	Kinh	
2	7959409469	Phan Lâm Triều An	8-4	9-4	23/04/2008	Nữ	Kinh	
3	7955801097	Đinh Hoàng Bảo Anh	8-4	9-4	04/11/2008	Nữ	Kinh	
4	7914320782	Nguyễn Huyền Bào	8-4	9-4	16/02/2008	Nam	Kinh	
5	7959409470	Huỳnh Kim Bảo	8-4	9-4	19/04/2008	Nam	Kinh	
6	7959409471	Trần Ngọc Châu	8-4	9-4	12/05/2008	Nữ	Kinh	
7	7959409261	Vũ Tuấn Đạt	8-4	9-4	30/12/2008	Nam	Kinh	
8	7959409472	Thạch Thị Thanh Hà	8-4	9-4	16/06/2008	Nữ	Khơ-me	
9	7959409473	Nguyễn Lê Gia Huy	8-4	9-4	29/09/2009	Nam	Kinh	
10	7933015294	Phạm Mai Ngọc Huyền	8-4	9-4	11/12/2008	Nữ	Kinh	
11	7955801087	Đỗ Gia Hưng	8-4	9-4	13/10/2008	Nam	Kinh	
12	7955801086	Phạm Huỳnh Duy Khang	8-4	9-4	28/03/2008	Nam	Kinh	
13	7927882019	Nguyễn Duy Khiêm	8-4	9-4	11/04/2008	Nam	Kinh	
14	7959409474	Phan Anh Khoa	8-4	9-4	17/07/2008	Nam	Kinh	
15	7959409475	Ngô Hoàng Lam	8-4	9-4	13/11/2008	Nữ	Kinh	
16	7927266024	Trần Quang Long	8-4	9-4	06/09/2007	Nam	Kinh	
17	7955801079	Nguyễn Anh Minh	8-4	9-4	29/01/2008	Nam	Kinh	
18	7955801078	Nguyễn Quỳnh Phương Nghi	8-4	9-4	19/06/2008	Nữ	Kinh	
19	7955801077	Đặng Hồng Tuấn Ngọc	8-4	9-4	16/08/2008	Nam	Kinh	
20	7955801076	Nguyễn Xuân Nhi	8-4	9-4	14/10/2008	Nữ	Kinh	
21	7955801075	Phạm Xuân Phương	8-4	9-4	20/08/2008	Nữ	Kinh	
22	7914320822	Huỳnh Minh Quân	8-4	9-4	21/08/2008	Nam	Kinh	
23	7955801072	Trịnh Minh Tài	8-4	9-4	20/04/2008	Nam	Kinh	
24		Nguyễn Vạn Thành	HS mới	9-4	25/09/2008	Nam	Kinh	
25	7927266233	Lê Thanh Thảo	8-4	9-4	24/12/2007	Nữ	Kinh	
26	7955801071	Phạm Thanh Thảo	8-4	9-4	21/06/2008	Nữ	Kinh	
27		Nguyễn Trí Thiện	HS mới	9-4	12/06/2008	Nam	Kinh	
28	7914320763	Đào Hoàng Thịnh	8-4	9-4	06/07/2008	Nam	Kinh	
29	7927266359	Nguyễn Thanh Trường Thịnh	8-4	9-4	29/12/2007	Nam	Kinh	
30	7959409477	Hứa Ngọc Thủy Tiên	8-4	9-4	19/03/2008	Nữ	Kinh	
31	7955801069	Nguyễn Anh Toàn	8-4	9-4	15/11/2008	Nam	Kinh	
32	7959409478	Trần Ngọc Trân	8-4	9-4	12/05/2008	Nữ	Kinh	
33	7923636114	Lê Bùi Tiến Trung	8-4	9-4	15/11/2008	Nam	Kinh	
34	7959409264	Huỳnh Thị Cẩm Tú	8-4	9-4	29/09/2008	Nữ	Kinh	
35	7930392900	Nguyễn Tiến Văn	8-4	9-4	09/09/2008	Nam	Kinh	
36	7930392910	Nguyễn Tiến Võ	8-4	9-4	09/09/2008	Nam	Kinh	
37	8748527571	Nguyễn Hà Vy	8-4	9-4	25/06/2008	Nữ	Kinh	
38	7959409479	Nguyễn Huỳnh Yến Vy	8-4	9-4	27/10/2008	Nữ	Kinh	
40	7955801062	Nguyễn Hoàng Thiên Ý	8-4	9-4	20/03/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-5 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Hà Thuần Nhã - SĐT: 0989218299

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7940252133	Quách Hoài An	8-5	9-5	14/11/2008	Nữ	Hoa	
2	7940252132	Hồ Quỳnh Anh	8-5	9-5	12/09/2008	Nữ	Kinh	
3	7933015961	Ngô Phạm Khánh Ân	8-5	9-5	30/12/2008	Nam	Kinh	
4	6659409379	Lê Gia Bảo	8-5	9-5	25/09/2008	Nữ	Kinh	
5	7914348457	Phạm Quang Bảo	8-5	9-5	14/04/2008	Nam	Kinh	
6	7940252130	Đinh Quang Hữu Chí	8-5	9-5	14/10/2008	Nam	Kinh	
7	7933016038	Trương Trần Anh Đào	8-5	9-5	01/09/2008	Nữ	Hoa	
8	7940252129	Huỳnh Ngọc Quốc Đạt	8-5	9-5	28/02/2008	Nam	Kinh	
9	7940252201	Nguyễn Tuấn Điệp	8-5	9-5	15/07/2008	Nam	Kinh	
10	7914320788	Nguyễn Minh Đức	8-5	9-5	29/11/2007	Nam	Kinh	
11	7928953742	Trần Ngọc Hà	8-5	9-5	06/12/2008	Nữ	Hoa	
12	7940252127	Nguyễn Đức Hiền	8-5	9-5	13/06/2008	Nam	Kinh	
13	7940252126	Vũ Nhật Huy	8-5	9-5	03/06/2008	Nam	Kinh	
14	7959409481	Bùi Ngọc Bảo Huyền	8-5	9-5	05/04/2008	Nữ	Kinh	
17	7927828248	Bùi Anh Khoa	8-5	9-5	12/01/2008	Nam	Kinh	
18	7940252122	Trần Đăng Khoa	8-5	9-5	14/04/2008	Nam	Kinh	
19	7959409482	Hoàng Thụy Kỳ	8-5	9-5	02/02/2008	Nam	Kinh	
20	7959409483	Phạm Ngọc Linh	8-5	9-5	16/11/2008	Nữ	Kinh	
21	7940252348	Đặng Quỳnh Mai	8-5	9-5	27/07/2007	Nữ	Kinh	
22	7940252119	Nguyễn Nhật Minh	8-5	9-5	03/08/2008	Nam	Kinh	
24	7959409485	Lê Vũ Hoài Nam	8-5	9-5	27/03/2008	Nam	Kinh	
25	7948527568	Trần Bảo Nam	8-5	9-5	10/01/2008	Nam	Kinh	
26	7933015505	Hoàng Chung Khánh Ngọc	8-5	9-5	06/12/2008	Nữ	Kinh	
27	7959409265	Lê Nguyễn Bá Nguyên	8-5	9-5	11/08/2008	Nam	Kinh	
28	7959409266	Nguyễn Thảo Nguyên	8-5	9-5	29/07/2008	Nữ	Kinh	
30	7940252097	Trần Yến Nhi	8-5	9-5	23/04/2008	Nữ	Kinh	
31	7940252112	Nguyễn Anh Duy Phúc	8-5	9-5	02/01/2008	Nam	Kinh	
32	7959409269	Trần Minh Quân	8-5	9-5	12/07/2008	Nam	Kinh	
33	7940252109	Chu Lê Hương Quỳnh	8-5	9-5	19/03/2008	Nữ	Kinh	
35	7959409380	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	8-5	9-5	02/06/2008	Nữ	Kinh	
36	7914320764	Nguyễn Phúc Hưng Thịnh	8-5	9-5	17/10/2008	Nam	Kinh	
37	7940252105	Nguyễn Xuân Bích Trâm	8-5	9-5	21/11/2008	Nữ	Kinh	
38	7959409488	Dương Quang Trung	8-5	9-5	21/11/2007	Nam	Kinh	
39	7959409654	Nguyễn Thanh Vy	8-5	9-5	26/12/2008	Nữ	Kinh	
40	7940252100	Nguyễn Huỳnh Như Ý	8-5	9-5	11/11/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-6 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Lê Cao Thắng - SĐT: 0388151339

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7914320702	Dương Thị Mỹ Ái	8-6	9-6	05/02/2008	Nữ	Kinh	
2	3624371563	Lê Trần Duy Anh	8-6	9-6	15/10/2008	Nam	Kinh	
3	7955801050	Lê Võ Hồng Anh	8-6	9-6	01/12/2008	Nữ	Kinh	
4	7940252092	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	8-6	9-6	01/01/2008	Nam	Kinh	
5	7933016037	Nguyễn Lâm Gia Bảo	8-6	9-6	10/08/2008	Nam	Kinh	
6	7928954181	Nguyễn Hữu Quang Dũng	8-6	9-6	13/02/2008	Nam	Kinh	
7	7914320706	Võ Ngọc Trúc Đào	8-6	9-6	02/02/2008	Nữ	Kinh	
8	7925829605	Nguyễn Phạm Gia Hân	8-6	9-6	01/01/2008	Nữ	Kinh	
9	7955801033	Hồ Thanh Hiền	8-6	9-6	11/08/2008	Nữ	Kinh	
10	7959410862	Thạch Tuấn Hiền	8-4	9-6	12/10/2006	Nam	Khơ-me	
11	7955801031	Nguyễn Trung Hiếu	8-6	9-6	16/09/2008	Nam	Kinh	
12	7955801024	Nguyễn Ngô Đức Huy	8-6	9-6	22/05/2008	Nam	Kinh	
13	7927266938	Trần Anh Huy	8-6	9-6	21/07/2006	Nam	Kinh	
14	9155801022	Nguyễn Hoàng Minh Hy	8-6	9-6	17/01/2008	Nữ	Kinh	
15	7955801020	Nguyễn Giang Phúc Khang	8-6	9-6	30/09/2008	Nam	Kinh	
16	7955801017	Đỗ Nguyễn Đăng Khoa	8-6	9-6	21/08/2008	Nam	Kinh	
17	7914320805	Dương Đình Khôi	8-6	9-6	15/12/2008	Nam	Kinh	
18		Dương Phước Tuấn Kiệt	HS mới	9-6	24/02/2008	Nam	Kinh	
19	7940252353	Hoàng Uyên Lam	8-6	9-6	23/04/2007	Nữ	Kinh	
20	7914320808	Bùi Nguyên Lộc	8-6	9-6	10/09/2008	Nam	Kinh	
21	7955801009	Cao Hoàng Sao Mai	8-6	9-6	09/11/2008	Nữ	Kinh	
22	7955801007	Trương Quang Minh	8-6	9-6	19/06/2008	Nam	Kinh	
23	7955801005	Tôn Nữ Xuân My	8-6	9-6	08/04/2008	Nữ	Kinh	
24	7955801003	Nguyễn Hoàng Nam	8-6	9-6	26/08/2008	Nam	Kinh	
25	5855800998	Trần An Nhân	8-6	9-6	20/07/2008	Nữ	Kinh	
26	7955800996	Nguyễn Hồng Phúc	8-6	9-6	20/07/2008	Nữ	Kinh	
27	7940252037	Lê Hoàng Quân	8-7	9-6	03/01/2008	Nam	Kinh	
28	7927829410	Trần Minh Quân	8-6	9-6	14/07/2008	Nam	Kinh	
29	7955800993	Cao Tấn Sang	8-6	9-6	02/07/2008	Nam	Kinh	
30	7955800990	Lê Nguyễn Hoàng Thắng	8-6	9-6	25/07/2008	Nam	Kinh	
31	7955800987	Phan Hoài Gia Thịnh	8-6	9-6	10/06/2008	Nam	Kinh	
32	7933015699	Cao Thanh Thiên Thư	8-6	9-6	16/07/2008	Nữ	Kinh	
33	7927265938	Trần Nguyễn Thanh Trang	8-6	9-6	03/08/2007	Nữ	Kinh	
34	7930392813	Dương Minh Trí	8-6	9-6	26/05/2008	Nam	Kinh	
35	7933015857	Đoàn Gia Tuấn	8-6	9-6	21/08/2008	Nam	Hoa	
36	4955800986	Nguyễn Thị Tổ Uyên	8-6	9-6	11/02/2008	Nữ	Kinh	
37	7955800985	Phạm La Chí Vinh	8-6	9-6	11/10/2008	Nam	Hoa	
38	7955800983	Huỳnh Thanh Vy	8-6	9-6	11/10/2008	Nữ	Kinh	
39	8655800982	Trần Thanh Vy	8-6	9-6	21/01/2008	Nữ	Kinh	
40	7955800981	Trịnh Hải Yến	8-6	9-6	08/08/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-7 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Phan Thị Thanh Thảo - SĐT: 0974471103

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7940252054	Phạm Nguyễn Phúc An	8-7	9-7	28/03/2008	Nữ	Kinh	
2	7940252052	Trần Ngọc Anh	8-7	9-7	26/05/2008	Nữ	Kinh	
3	7959409270	Trần Nguyễn Tuyết Anh	8-7	9-7	27/10/2008	Nữ	Kinh	
4	7933016003	Nguyễn Gia Bảo	8-7	9-7	02/12/2008	Nam	Kinh	
5	7914026496	Ung Nguyễn Thục Đoan	8-7	9-7	25/07/2008	Nữ	Kinh	
6	7933015963	Giang Gia Hào	8-7	9-7	05/01/2008	Nam	Hoa	
7	7959409271	Đặng Minh Hiền	8-7	9-7	29/07/2008	Nam	Kinh	
8	7940252047	Lê Trịnh Quỳnh Hoa	8-7	9-7	16/07/2008	Nữ	Kinh	
9	7933015150	Nguy Quốc Huy	8-7	9-7	21/04/2008	Nam	Hoa	
10	7940252045	Nguyễn Nhật Khang	8-7	9-7	10/10/2008	Nam	Kinh	
11	7933015295	Nguyễn Hoàng Khanh	8-7	9-7	17/06/2008	Nam	Kinh	
12	7940252044	Nguyễn Duy Khoa	8-7	9-7	19/06/2008	Nam	Kinh	
13	7940252043	Lê Liễu Khôi	8-7	9-7	13/10/2008	Nữ	Hoa	
14	7927266744	Sokky Hoàng Đăng Khôi	8-7	9-7	14/09/2007	Nam	Kinh	
15	8426485973	Lê Chí Kiên	8-7	9-7	05/10/2008	Nam	Kinh	
16	7914320809	Đặng Tấn Lộc	8-7	9-7	12/11/2008	Nam	Kinh	
17	7940252042	Lý Gia Mẫn	8-7	9-7	08/04/2008	Nữ	Hoa	
18	7935081016	Phạm Hoàng Minh	8-7	9-7	04/12/2007	Nam	Kinh	
19	7941736530	Võ Hiền Minh	HS mới	9-7	03/02/2008	Nam	Kinh	
20	7940252041	Đồng Ngọc Thiên Ngân	8-7	9-7	15/10/2008	Nữ	Kinh	
21	7929537493	Vương Trung Nguyên	8-7	9-7	25/08/2008	Nam	Kinh	
22	7923325065	Sử Hà Bảo Nhi	8-7	9-7	29/01/2008	Nữ	Kinh	
23	7959409492	Nguyễn Ngọc Như	8-7	9-7	14/10/2006	Nữ	Kinh	
24	7959409273	Đặng Quý Phát	8-7	9-7	24/12/2007	Nam	Kinh	
25	7966795207	Lê Bảo Phúc	8-7	9-7	19/02/2008	Nam	Kinh	
26	7940252039	Trần Ngọc Xuân Phúc	8-7	9-7	10/02/2008	Nữ	Kinh	
27	7928954013	Trương Thị Nhã Phụng	8-7	9-7	31/12/2008	Nữ	Kinh	
28	7940252030	Lê Ngọc Nam Phương	8-7	9-7	14/12/2008	Nữ	Kinh	
29	7940252036	Ngô Văn Sáng	8-7	9-7	05/05/2008	Nam	Kinh	
30	7940252035	Đỗ Ngọc Khánh Tâm	8-7	9-7	10/09/2008	Nữ	Kinh	
31	7914320829	Trần Quốc Thịnh	8-7	9-7	18/09/2008	Nam	Kinh	
32	7959409493	Võ Hoàng Anh Thư	8-7	9-7	16/05/2008	Nữ	Kinh	
33	7927883049	Trần Thùy Trang	8-7	9-7	16/06/2008	Nữ	Kinh	
34	7940252033	Lê Huỳnh Trí	8-7	9-7	07/11/2008	Nam	Kinh	
35	7914320846	Lê Phạm Phương Uyên	8-7	9-7	03/05/2008	Nữ	Kinh	
37	7914320852	Nguyễn Triệu Kim Xuân	8-7	9-7	03/05/2008	Nữ	Kinh	
38		Phạm Ngọc Như Ý	HS mới	9-7	28/07/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-8 2BUỔI
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Ngô Nguyễn Thùy Trang - SĐT: 0909140168

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7959409655	Lê Ngọc Quế Anh	8-8	9-8	16/12/2008	Nữ	Kinh	
2	7940252025	Võ Nguyễn Ngọc Ánh	8-8	9-8	08/02/2008	Nữ	Kinh	
3	7928954174	Nguyễn Hoàng Gia Ân	8-8	9-8	20/11/2008	Nam	Kinh	
4	7959409275	Phạm Lê Thủy Diệu	8-8	9-8	27/09/2007	Nữ	Kinh	
5	7940252024	Đặng Nguyễn Thúy Dương	8-8	9-8	15/11/2008	Nữ	Kinh	
7	7940252023	Nguyễn Vũ Ngọc Hân	8-8	9-8	20/06/2008	Nữ	Kinh	
8	7940252022	Âu Hoàng Huy	8-8	9-8	15/02/2008	Nam	Hoa	
9	7940252020	Đoàn Ngọc Đăng Khoa	8-8	9-8	28/10/2008	Nam	Kinh	
10	7928953767	Nguyễn Anh Khoa	8-8	9-8	04/11/2008	Nam	Kinh	
11	7959409537	Nguyễn Đăng Khoa	8-8	9-8	28/05/2007	Nam	Kinh	
12	7940252019	Hoàng Bảo Khôi	8-8	9-8	06/05/2008	Nam	Kinh	
13	7940252018	Phạm Lê Quốc Kỳ	8-8	9-8	25/11/2008	Nam	Kinh	
15	3359409495	Trần Đức Long	8-8	9-8	25/07/2008	Nam	Kinh	
16	7940252016	Lê Văn Minh	8-8	9-8	11/03/2008	Nam	Kinh	
17	7959409496	Lê Phan Hải My	8-8	9-8	30/07/2008	Nữ	Kinh	
18	7940252015	Trần Lê Minh Ngọc	8-8	9-8	20/02/2008	Nữ	Kinh	
19	7914320737	Võ Minh Nhật	8-8	9-8	19/08/2008	Nam	Kinh	
20	7959409497	Đinh Yến Nhi	8-8	9-8	21/11/2008	Nữ	Kinh	
21	7940252013	Lâm Hoàng Thảo Nhi	8-8	9-8	20/04/2008	Nữ	Kinh	
22	7914320747	Nguyễn Ngọc Bảo Như	8-8	9-8	03/12/2008	Nữ	Kinh	
23	7940252011	Nguyễn Tấn Phát	8-8	9-8	18/07/2008	Nam	Kinh	
25	7914320754	Dương Ngọc Anh Phương	8-8	9-8	12/08/2008	Nữ	Kinh	
26	7936315375	Nguyễn Trần Mai Phương	8-8	9-8	07/10/2008	Nữ	Kinh	
28	7940251998	Nguyễn Hoàng Nhật Tân	8-8	9-8	13/07/2008	Nam	Kinh	
29	7940252007	Tăng Quốc Thiên	8-8	9-8	23/01/2008	Nam	Hoa	
30	7940252005	Vũ Minh Thư	8-8	9-8	19/12/2008	Nữ	Kinh	
31	7940252106	Nguyễn Huỳnh Đình Toàn	8-8	9-8	13/02/2008	Nam	Kinh	
32	7930392805	Nguyễn Bảo Trân	8-8	9-8	13/09/2008	Nữ	Kinh	
33	7940252003	Hồ Phạm Minh Trí	8-8	9-8	25/03/2008	Nam	Kinh	
34	7914320839	Mai Thành Trung	8-8	9-8	23/04/2008	Nam	Kinh	
35	7940252002	Châu Minh Trường	8-8	9-8	16/09/2008	Nam	Kinh	
36	7940252001	Trương Anh Tuấn	8-8	9-8	20/06/2008	Nam	Kinh	
37	7959409278	Phạm Nguyễn Thảo Uyên	8-8	9-8	21/06/2008	Nữ	Kinh	
38	7933015897	Trần Ngọc Mai Xuân	8-8	9-8	02/02/2008	Nữ	Kinh	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 9-9 2BUỔI
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Sử Lệ Trang - SĐT: 0704734799

STT	MÃ	Họ tên	Lớp năm trước	Lớp mới	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú
1	7959409500	Mã Huỳnh Phương Anh	8-9	9-9	19/03/2008	Nữ	Kinh	
2	7914348211	Nguyễn Hoàng Phương Anh	8-9	9-9	16/12/2008	Nữ	Kinh	
4	7929538838	Nguyễn Tấn Đạt	8-6	9-9	16/09/2008	Nam	Kinh	
5	7933015106	Trang Lâm Giang	8-9	9-9	20/12/2008	Nữ	Kinh	
6	7933016108	Trần Nhật Huy	8-9	9-9	03/03/2008	Nam	Kinh	
7	7940251995	Vương Vĩnh Kha	8-9	9-9	24/10/2008	Nam	Hoa	
8	7927266188	Lã Phạm Tuấn Khang	8-9	9-9	12/11/2007	Nam	Kinh	
9	7940251994	Lưu Hoàng An Khang	8-9	9-9	06/06/2008	Nam	Kinh	
10	7927829834	Mai Trần Thái Khang	8-9	9-9	22/04/2008	Nam	Kinh	
11	7940251993	Hồ Đăng Khoa	8-9	9-9	04/07/2008	Nam	Kinh	
12	7940251992	Trần Trung Kiên	8-9	9-9	29/10/2008	Nam	Kinh	
14	7940251986	Nguyễn Quỳnh Mai Nhi	8-9	9-9	19/12/2008	Nữ	Kinh	
15	7914320744	Đặng Quỳnh Như	8-9	9-9	14/11/2008	Nữ	Kinh	
16	7933015503	Nguyễn Hoàng Phi	8-9	9-9	06/02/2008	Nam	Kinh	
17	7940251983	Trần Ngọc Phú	8-9	9-9	25/11/2008	Nam	Kinh	
18	7940252009	Nguyễn Quang Phước	8-8	9-9	09/10/2008	Nam	Kinh	
19	7940251982	Từ Nhã Phương	8-9	9-9	15/12/2008	Nữ	Hoa	
20	7940251980	Nguyễn Ngọc Bảo Quyên	8-9	9-9	18/12/2008	Nữ	Kinh	
21	7940251979	Diệp Khánh Tâm	8-9	9-9	01/02/2008	Nữ	Kinh	
22	7933015659	Đỗ Nguyễn Thành Tâm	8-9	9-9	04/11/2008	Nam	Kinh	
23	7933015726	Nguyễn Văn Thành	8-9	9-9	01/02/2008	Nam	Kinh	
24	7940251978	Nguyễn Thanh Thảo	8-9	9-9	16/06/2008	Nữ	Kinh	
25	6059409280	Lê Minh Thắng	8-9	9-9	29/01/2008	Nam	Kinh	
26	7924615176	Trần Khải Thiên	8-9	9-9	30/03/2008	Nam	Kinh	
27	7940251976	Trần Hà Anh Thư	8-9	9-9	27/05/2008	Nữ	Kinh	
28	7929538169	Đặng Bành Bảo Thy	8-9	9-9	07/01/2008	Nữ	Kinh	
29	7959409499	Đinh Ngọc Thy	8-8	9-9	07/09/2008	Nữ	Kinh	
30	7940251975	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	8-9	9-9	09/08/2008	Nữ	Kinh	
31	7914320842	Cao Thanh Trường	8-9	9-9	01/04/2008	Nam	Kinh	
32	7940251972	Nguyễn Anh Tú	8-9	9-9	08/10/2008	Nam	Kinh	
33	7927829545	Tạ Anh Tùng	8-9	9-9	08/12/2008	Nam	Kinh	
34	7940252029	Bùi Thị Thanh Tuyền	8-9	9-9	07/08/2008	Nữ	Kinh	
35	7933015854	Đỗ Lê Cát Tường	8-9	9-9	01/02/2008	Nữ	Kinh	
36	0159191239	Phạm Thái Văn Yên	HS mới	9-9	13/12/2008	Nữ	Kinh	